

## KẾ HOẠCH

### Ứng dụng công nghệ thông tin ngành Y tế Hà Tĩnh năm 2017

#### I. Căn cứ lập kế hoạch

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2001;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Luật An toàn thông tin mạng 19/11/2015;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Công văn số 2348/BYT-BH ngày 10/4/2015 của Bộ Y tế về việc đẩy nhanh ứng dụng CNTT trong KCB và BHYT;
- Các Quyết định của UBND tỉnh: số 43/2009/QĐ-UBND về việc quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn Hà Tĩnh; số 07/2011/QĐ-UBND ngày 25/5/2011 Quy định về tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước; số 4086/QĐ-UBND ngày 05/01/2013 phê duyệt Quy hoạch phát triển CNTT tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; số 587/QĐ-UBND ngày 07/03/2012 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012-2020.

#### II. Kết quả ứng dụng CNTT năm 2016

##### A. Những kết quả đạt được

##### 1. Môi trường pháp lý

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về ứng dụng CNTT, ngành Y tế đã tích cực thực hiện việc ứng dụng CNTT trong đơn vị từ cơ quan Văn phòng Sở Y tế đến các đơn vị trực thuộc một cách chủ động, chỉ đạo và khuyến khích các cơ sở trong Ngành ứng dụng và khai thác CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động chuyên môn, đẩy mạnh cải cách tốt thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo toàn Ngành thực hiện các kế hoạch, chương trình công tác cụ thể tại đơn vị theo đúng Kế hoạch số 2466/KH-SYT ngày 31/12/2015 “Kế hoạch ứng dụng CNTT ngành Y tế Hà Tĩnh năm 2016”; Cấp thêm hộp thư điện tử mail Hà Tĩnh cho tất cả 262/262 trạm y tế cấp xã, phường trên địa bàn; ban hành các văn bản chỉ đạo toàn Ngành sử dụng tốt hệ thống thư điện tử.

- Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị trong Ngành hoàn thành việc thực hiện tin học hóa trong lĩnh vực khám, chữa bệnh (KCB) và thanh toán BHYT theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 và Công văn số 8933/VPCP-KGVX ngày 29/10/2015 của Văn phòng Chính phủ, như: Công văn số 657/SYT-NVY ngày 05/5/2015 chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung về tin học hóa trong KCB và thanh toán BHYT theo Văn bản số 2348/BYT-BH ngày 10/4/2015 của Bộ Y tế; Kế hoạch số 758/KH-SYT ngày 06/5/2016 về việc triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT năm 2016; Công văn liên ngành Sở Y tế - BHXH Hà Tĩnh số 1486/LN-SYT-BHXH ngày 21/7/2016 về việc đẩy nhanh triển khai tin học hóa công tác thanh toán chi phí KCB BHYT; Công văn số 1678/SYT-VP ngày 10/8/2016 về việc kết nối dữ liệu KCB lên Cổng dữ liệu y tế của Bộ Y tế và nhiều văn bản chỉ đạo khác.

## 2. Hạ tầng kỹ thuật

Hiện tại hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Văn phòng Sở và các đơn vị trong Ngành đã đáp ứng cơ bản yêu cầu tin học hóa, 100% cán bộ công chức Văn phòng Sở và 100% đơn vị trong ngành có máy tính kết nối internet, phục vụ tốt cho ứng dụng CNTT tại từng đơn vị.

## 3. Hiện trạng về nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

Nguồn nhân lực CNTT hiện có tại Văn phòng Sở, gồm: 01 phó Giám đốc giữ chức giám đốc CNTT, 01 cử nhân CNTT.

- 100% CBCNV tại văn phòng Sở và 80% CNCNV có liên quan đến nghiệp vụ, chuyên môn trên máy tính trong Ngành sử dụng thành thạo Internet và các ứng dụng CNTT phục vụ cho công việc.

- Toàn Ngành hiện có 23 cử nhân, cao đẳng CNTT. So với nhu cầu 04 đơn vị còn thiếu (BVĐK các huyện: Lộc Hà, Vũ Quang, BVĐKKV cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, TTYTDP tỉnh).

## 4. Ứng dụng CNTT

Tiếp tục triển khai tốt việc ứng dụng CNTT trong toàn Ngành, như: ứng dụng hộp thư điện tử hatinh.gov.vn; hệ thống guinhanvb.hatinh.gov.vn; phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; phần mềm kế toán misa, chữ ký số.

Công thông tin điện tử của Ngành hoạt động tốt, đạt nhiều hiệu quả nhất định. Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP; Các thông tin, chính sách pháp luật về Ngành được đưa lên Cổng kịp thời, phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp khi tìm hiểu những vấn đề liên quan đến Ngành.

Đưa 64/144 thủ tục hành chính lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, liên thông với cổng dịch vụ công của tỉnh.

Mô hình một cửa điện tử tại Sở bắt đầu được sử dụng, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, kết nối dữ liệu thủ tục hành chính trong toàn tỉnh qua hệ thống dịch vụ công của tỉnh.

Tất cả các đơn vị khám chữa bệnh trong ngành đã kết nối dữ liệu KCB, hoàn thành hệ thống quản lý KCB và thanh toán BHYT, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của mỗi cơ sở KCB về quy trình, nghiệp vụ, quản lý việc thanh toán BHYT. Phần mềm đã trích xuất dữ liệu đầu ra theo chuẩn của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam, kết nối liên thông lên Cổng giám định BHYT, Cổng dữ liệu y tế của Bộ Y tế.

- Ứng dụng của Phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT trong quản lý nhà nước về KCB trên địa bàn:

+ Đối với Sở Y tế: dữ liệu về KCB BHYT từ các cơ sở KCB trên toàn tỉnh được đẩy lên Cổng dữ liệu y tế của Bộ Y tế. Sở Y tế được cấp một tài khoản để theo dõi, kiểm tra, trích xuất dữ liệu của các cơ sở KCB trên địa bàn tỉnh.

+ Đối với các BV đa khoa huyện, Trung tâm Y tế dự phòng tuyến huyện: được cấp một tài khoản để theo dõi, kiểm tra, trích xuất dữ liệu của các cơ sở KCB trên địa bàn huyện.

### **B. Những khó khăn, hạn chế**

- Phần mềm quản lý KCB và thanh toán BHYT của một số nhà cung cấp phần mềm đang trong quá trình hoàn thiện nên chất lượng phần mềm chưa cao, hay phát sinh lỗi trong quá trình sử dụng.

- Nhân lực CNTT chưa được ưu tiên tương xứng với chức năng, nhiệm vụ của công tác tin học hóa trong KCB và thanh toán BHYT và công tác quản lý nhà nước nói chung của các đơn vị.

### **C. Đề xuất giải pháp khắc phục**

- Các nhà cung cấp phần mềm cần nâng cao chất lượng phần mềm quản lý KCB và thanh toán BHYT để đáp ứng được yêu cầu của Ngành và các cơ sở KCB đặt ra, hạn chế phát sinh lỗi trong quá trình hoạt động.

- Quan tâm bố trí nhân lực chuyên trách CNTT đủ số lượng, chất lượng tương xứng với nhiệm vụ công tác tin học hóa trong KCB và thanh toán BHYT tại các đơn vị trong ngành Y tế.

### **III. Mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2017**

- Đào tạo, tuyển dụng, tăng cường cán bộ CNTT trong Ngành nhằm phát triển ứng dụng CNTT, phục vụ tối ưu hoạt động chuyên môn.

- 100% thủ tục hành chính được giải quyết trên phần mềm một cửa điện tử.

- 100% cơ sở khám chữa bệnh trong Ngành (từ cấp xã trở lên) kết nối liên thông và thanh toán BHYT qua hệ thống giám định với BHXH tỉnh.

- 100% các đơn vị trong Ngành (từ tuyến xã) thực hiện báo cáo định kỳ và trao đổi thông tin qua mạng Internet.

- 90% văn bản đi của Sở (trừ các văn bản mật) gửi đến các đơn vị trực thuộc và ngược lại được thực hiện trên môi trường mạng; 100% các văn bản trao đổi của Sở Y tế với UBND tỉnh, Bộ Y tế, các Sở, Ban, Ngành được thực hiện trên môi trường mạng.

- Sở Y tế quản lý số liệu khám chữa bệnh của các đơn vị chính xác, hiệu quả trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công mức 3 có hiệu quả.

- Duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của Sở có hiệu quả thiết thực; 90% các thông tin chỉ đạo, điều hành của Sở được đưa lên Cổng thông tin điện tử.

#### **IV. Nội dung thực hiện**

##### **1. Xây dựng hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành**

- Tin học hoá quy trình hoạt động tác nghiệp, các hình thức tiếp nhận, lưu trữ, phổ cập, trao đổi, tìm kiếm, xử lý thông tin, giải quyết công việc của đơn vị để nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác điều hành của lãnh đạo, các hoạt động tác nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng hệ thống các kho văn bản điện tử, cung cấp thông tin về văn bản phục vụ yêu cầu của lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn một cách thuận tiện, chính xác, đầy đủ và kịp thời.

- Cung cấp một môi trường trao đổi thông tin nhanh, hiệu quả và tin cậy thống nhất cho lãnh đạo, công chức, viên chức.

- Nâng cao trình độ sử dụng các ứng dụng CNTT, góp phần tạo sự thay đổi đột phá trong phương thức làm việc, trong quy trình xử lý thông tin, giải quyết công việc của lãnh đạo, công chức, viên chức, từng bước góp phần thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Tiếp tục rà soát, ban hành các văn bản hoàn thiện công tác QLNN và hỗ trợ phát triển các ứng dụng CNTT trong cơ quan.

##### **2. Phát triển nguồn nhân lực**

- Tuyển dụng cán bộ CNTT trình độ đại học cho các đơn vị cấp tỉnh, nâng cao và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT đến cấp xã.

- Đào tạo và đào tạo lại về tin học cho cán bộ trong các đơn vị các cấp hàng năm, chú trọng đào tạo cán bộ làm công tác kế hoạch thống kê, quản trị mạng.

- Tập huấn cho cán bộ trạm y tế xã sử dụng thành thạo máy vi tính và khai thác Internet trong báo cáo thống kê.

- Cử cán bộ chuyên trách CNTT tham gia đầy đủ các lớp đào tạo chuyên sâu, nâng cao do các cơ quan chuyên ngành tổ chức.

- Tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tiếp tục học Đại học, sau Đại học về CNTT.

### **3. Về môi trường chính sách**

Tiếp tục làm tốt công tác phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về CNTT cho cán bộ, công chức Sở. Tham gia đầy đủ vào góp ý các văn bản của UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan; thực hiện đầy đủ nghiêm túc các chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

### **4. Hạ tầng kỹ thuật**

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật để triển khai Chính phủ điện tử, xây dựng, nâng cấp hệ thống bảo đảm an toàn thông tin, kết nối chia sẻ dữ liệu, tạo điều kiện kết nối liên thông trong toàn Ngành.

- Tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT trong toàn Ngành.

### **5. Ứng dụng CNTT**

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính và xây dựng cơ quan điện tử.

- Tiếp tục quán triệt và nâng cao kỹ năng khai thác, sử dụng phần mềm Văn phòng điện tử; tăng cường sử dụng thư điện tử trong các hoạt động chuyên môn; 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện thành thạo kỹ năng trên phần mềm Văn phòng điện tử và sử dụng thư điện tử trong công tác chuyên môn.

- Triển khai thông suốt hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, một cửa điện tử, đảm bảo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp đến giao dịch tại Sở, quản lý tập trung với các Sở, ban, ngành trong tỉnh qua hệ thống một cửa điện tử của tỉnh.

## **V. Giải pháp**

### **\* Giải pháp tài chính**

- Nguồn ngân sách từ Trung ương: là nguồn cung cấp tài chính chủ yếu cho CNTT của Ngành trong tỉnh từ trước đến nay, và cả trong các năm tới thông qua nguồn ngân sách và các nguồn tài trợ, các Dự án.

- Nguồn tài chính của đơn vị: Các đơn vị y tế có thu như các bệnh viện sẽ chủ động chi phí trang bị CNTT, đào tạo và ứng dụng trong quản lý và hoạt động chuyên môn của đơn vị mình.

\* Triển khai chương trình ứng dụng CNTT gắn với chương trình cải cách hành chính, kế hoạch Chính phủ điện tử của tỉnh và quá trình thực hiện ISO 9001:2008 để tăng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin.

\* Tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT ở các cơ quan, đơn vị để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về CNTT và việc thuê dịch vụ CNTT.

\* Không ngừng phổ biến rộng rãi, nâng cao nhận thức của cán bộ các cấp và toàn thể người dân về hệ thống các văn bản, các chính sách của Nhà nước nhằm khuyến khích đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội.

## **VI. Tổ chức thực hiện**

Sở Y tế trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các hoạt động xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Ngành. Kết hợp với các ngành liên quan xây dựng kế hoạch vốn thông qua các chính sách của Nhà nước, các nguồn vốn từ các chương trình dự án để đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT cho các đơn vị y tế; đôn đốc và giám sát các công trình CNTT đang được triển khai tại một số đơn vị đưa vào hoạt động có hiệu quả bền vững; có kế hoạch bắt buộc ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý trong toàn Ngành một cách thống nhất, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trong ngành Y tế năm 2017. Kính mong sự phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc của các đơn vị trong ngành để triển khai kế hoạch này./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các đơn vị trong Ngành;
- Lưu: VT, VP. *Ưư*



**Trần Thái Sơn**